

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

*(V/v tổ chức lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu “**Thi công ép cọc PHC- A500-L-TCVN 7888 : 2014**” của Công trình Ký Túc Xá (Giai đoạn 2) – Trường Đại học Nam Cần Thơ)*

Kính gửi: Quý Công ty

Trường Đại học Nam Cần Thơ tổ chức lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu “**Thi công ép cọc PHC-A500-L-TCVN 7888 : 2014**” của Công trình Ký Túc Xá (Giai đoạn 2) – Trường Đại học Nam Cần Thơ” tại vị trí thửa đất ký hiệu KTX1, địa chỉ: số 168, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, thành phố Cần Thơ theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có.

Trường Đại học Nam Cần Thơ trân trọng kính mời các Nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên, cụ thể:

I. Thông tin về báo giá về yêu cầu của hồ sơ chào giá cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: **Thi công ép cọc PHC-A500-L-TCVN 7888 : 2014.**
2. Công trình: Công trình Ký Túc Xá (Giai đoạn 2) – Trường Đại học Nam Cần Thơ.
3. Địa điểm xây dựng: Vị trí thửa đất ký hiệu KTX1, địa chỉ: số 168, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, thành phố Cần Thơ.
4. Tiến độ thực hiện: **60 ngày (kể cả ngày Lễ và chủ nhật).**
5. Thời gian thực hiện: Từ ngày bàn giao mặt bằng khi hợp đồng đã ký kết.
6. Giá chào thầu: Là toàn bộ chi phí thực hiện gói thầu.
7. Hình thức hợp đồng:
 - Hình thức hợp đồng: Đơn giá cố định.
 - Tạm ứng hợp đồng: Có tạm ứng.
 - Thu hồi tạm ứng: Có thu hồi tạm ứng.
 - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Có thực hiện.
 - Hình thức thanh toán: Theo giai đoạn (*Thương thảo hợp đồng*).
8. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: 01 bản gốc, 01 bản sao (*đóng dấu treo*).
9. Hình thức chào giá: 02 túi hồ sơ (*có niêm phong*).
 - Hồ sơ Nhà thầu lập thành 02 (hai) túi hồ sơ được niêm phong bao gồm: 01 túi hồ sơ đề xuất phương án kỹ thuật, 01 túi hồ sơ đề xuất phương án tài chính.
 - Đơn chào giá: Theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 45 ngày.
 - Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.

II. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá cạnh tranh của bên mời thầu:

1. Địa chỉ tiếp nhận thông tin:

Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Nam Cần Thơ.

- Địa chỉ: số 168, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0292 3798 668.
- Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ ngày: **12 / 07 / 2025 đến 19 / 07 / 2025.**
- Thời gian nộp hồ sơ chào giá của Nhà thầu là: trước ngày **25 / 07 / 2025.**

2. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- Nhà thầu khi đến nhận Hồ sơ chào giá phải có giấy giới thiệu.
 - Hồ sơ được đóng dấu niêm phong nhằm đảm bảo tính bảo mật của hồ sơ chào giá.
 - Nếu có vấn đề gì chưa rõ về hồ sơ chào giá xin vui lòng liên hệ Ban xây dựng cơ bản:
- Ông Trần Đại Ngãi Số điện thoại: 0919.725.448

Trường Đại học Nam Cần Thơ rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Quý Công ty;
- Ban XDCB;
- Lưu: VT, TC-HC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

(Đã ký)

TS.LS. Nguyễn Tiến Dũng

THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

1. THÔNG TIN DỰ ÁN:

- Công trình: Ký Túc Xá (Giai đoạn 2) – Trường Đại học Nam Cần Thơ.
- Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp II.
- Địa điểm xây dựng: Vị trí thửa đất ký hiệu KTX1, địa chỉ: số 168, đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Bình, thành phố Cần Thơ.
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Nam Cần Thơ.
- Quy mô công trình:
 - ♦ Diện tích khu đất: 3.839 m²
 - ♦ Diện tích xây dựng: 2.282 m²
 - ♦ Tổng diện tích sàn: 29.346 m²
 - ♦ Tầng cao: 15 tầng nổi + các tầng kỹ thuật & mái.

2. THÔNG TIN GÓI THẦU:

2.1 Tên gói thầu: Thi công ép cọc PHC-A500-L-TCVN 7888 : 2014.

2.2 Phạm vi gói thầu.

- Khảo sát hiện trạng công trình;
- **Xử lý mặt bằng, biện pháp đảm bảo an toàn trong suốt thời gian thi công ép cọc và an toàn cho các công trình lân cận;**
- Thi công ép cọc đường kính cọc 500mm theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt;
- Cung cấp vật tư, nhân lực, máy móc, thiết bị và các biện pháp kỹ thuật để đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công;
- Tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn hiện hành;
- Chịu trách nhiệm và phối hợp với các Nhà thầu khác trong quá trình thi công và nghiệm thu;
- Đề xuất giải pháp (nếu có) khi nhận thấy hồ sơ thiết kế chưa đạt yêu cầu kỹ thuật.

2.3 Khối lượng mời chào giá cạnh tranh.

- Đính kèm bảng khối lượng mời thầu.

2.4 Bảng tổng hợp chủng loại vật liệu:

Stt	Tên vật liệu	Thương hiệu	Xuất xứ
1	Cọc bê tông	Hamaco hoặc tương đương	Việt Nam

3. MỘT SỐ YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

3.1 Nhà thầu đáp ứng được các tiêu chí về năng lực kinh nghiệm như sau:

STT	Nội dung tiêu chuẩn đánh giá
1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ chào giá
1.1	Nhà thầu có tên trong danh sách nhận Hồ sơ yêu cầu chào giá
1.2	Nhà thầu có bản gốc của hồ sơ chào giá

1.3	Nhà thầu là một tổ chức hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Nhà thầu phải có giấy phép đăng ký kinh doanh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp theo quy định của pháp luật. Giấy chứng nhận được xuất trình bằng bản sao có công chứng của Nhà nước. b. Chứng chỉ năng lực tổ chức đúng với cấp công trình. c. Nhà thầu phải hạch toán kinh tế độc lập d. Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.
1.4	Nhà thầu tham gia chào giá phải có đăng ký kinh doanh phù hợp với việc thực hiện gói thầu.
1.5	Tính hợp lệ của đơn chào giá: Đơn chào giá phải được điền đầy đủ và có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà nước theo yêu cầu của hồ sơ yêu cầu.
2	Điều kiện về năng lực Nhà thầu
2.1	Số năm kinh nghiệm tham gia hoạt động lĩnh vực hoạt động xây dựng ≥ 5 năm
2.2	Số hợp đồng tương tự, công trình cấp II trở lên ≥ 02 hợp đồng
2.3	Kết quả hoạt động kinh doanh không bị thua lỗ trong 02 năm (2023, 2024).
3	Nhân sự chủ chốt: Nhà thầu phải chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:
3.1	Chỉ huy trưởng công trình: ≥ 1 người - Kỹ sư chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm. - Có chứng nhận bồi dưỡng chỉ huy trưởng công trình. - Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I (còn thời hạn sử dụng ≥ 01 năm kể từ thời điểm đóng thầu). - Đã hoàn thành lớp huấn luyện an toàn lao động. - Đã từng là chỉ huy trưởng ít nhất 02 công trình Dân dụng cấp II (công trình thi công ép cọc đường kính cọc từ 500 mm trở lên). - Giấy xác nhận của Chủ đầu tư hoặc Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (có tên và chức danh chỉ huy trưởng trong Biên bản). Có thời gian công tác tại nhà thầu ≥ 03 năm tính đến ngày đóng thầu.
3.2	Cán bộ Kỹ thuật thi công xây dựng: ≥ 6 người - Kỹ sư chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp <i>hoặc</i> Xây dựng công trình <i>hoặc</i> Kỹ thuật xây dựng. - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm. - Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II (còn thời hạn sử dụng ≥ 01 năm kể từ thời điểm đóng thầu). - Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp <i>hoặc</i> Xây dựng công trình <i>hoặc</i> Kỹ thuật xây dựng. - Đã từng thi công ít nhất 02 công trình Dân dụng cấp II (công trình thi công ép cọc đường kính cọc từ 500 mm trở lên). Có thời gian công tác tại nhà thầu ≥ 03 năm tính đến ngày đóng thầu.
3.3	Cán bộ Kỹ thuật triển khai bản vẽ thi công: ≥ 1 người - Kỹ sư chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp <i>hoặc</i> Xây dựng công trình <i>hoặc</i> Kỹ thuật xây dựng. - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm. - Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp <i>hoặc</i> Xây dựng công trình <i>hoặc</i> Kỹ thuật xây dựng.

	- Đã từng thi công ít nhất 01 công trình Dân dụng cấp II (công trình thi công ép cọc đường kính cọc từ 500 mm trở lên). Có thời gian công tác tại nhà thầu ≥ 03 năm tính đến ngày đóng thầu.
3.4	Cán bộ Kỹ thuật làm hồ sơ chất lượng, thí nghiệm hiện trường: ≥ 2 người - Kỹ sư chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp <i>hoặc</i> Xây dựng công trình <i>hoặc</i> Kỹ thuật xây dựng. - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm. - Đã từng thi công ít nhất 01 công trình Dân dụng cấp II (công trình thi công ép cọc đường kính cọc từ 500 mm trở lên). Có thời gian công tác tại nhà thầu ≥ 03 năm tính đến ngày đóng thầu
3.5	Cán bộ Kỹ thuật tính khối lượng: ≥ 1 người - Kỹ sư chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp <i>hoặc</i> Xây dựng công trình <i>hoặc</i> Kỹ thuật xây dựng. - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm. - Đã từng thi công ít nhất 02 công trình Dân dụng cấp III. Có thời gian công tác tại nhà thầu ≥ 02 năm tính đến ngày đóng thầu.
3.6	Cán bộ Giám sát an toàn lao động: ≥ 3 người - Kỹ sư chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Xây dựng công trình, Kỹ thuật công trình, Phòng cháy chữa cháy hoặc kỹ sư bảo hộ lao động. - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm (<i>tính theo ngày, tháng, năm trên bằng tốt nghiệp đại học</i>) và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm phụ trách ATLĐ (<i>theo số năm ghi trong bảng kê kinh nghiệm chuyên môn</i>). - Có chứng chỉ (hoặc Chứng nhận) đã hoàn thành lớp an toàn lao động do đơn vị có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật. Đã từng tham gia phụ trách ATLĐ ít nhất 01 công trình Dân dụng cấp II.
3.7	Ghi chú: - <i>Bằng cấp, chứng chỉ, chứng nhận tất cả phải được sao y chứng thực và còn hiệu lực trong vòng 06 tháng.</i> - <i>Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn Bản gốc của các tài liệu nêu trên để Bên mời thầu tiến hành đối chiếu xác minh khi cần thiết trong quá trình xét thầu.</i>
4	Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu: Nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động thiết bị thi công đủ đáp ứng tiêu chí kỹ thuật để thực hiện gói thầu đúng tiến độ, chất lượng và an toàn.
	Lưu ý quan trọng: - <i>Đối với thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu: Nhà thầu chứng minh bằng hoá đơn mua thiết bị hoặc các giấy tờ hợp lệ chứng minh kèm theo kiểm định còn hiệu;</i> - <i>Đối với thiết bị đi thuê: phải có hợp đồng thuê máy móc thiết bị còn hiệu lực và hoá đơn, chứng từ chứng minh được chứng thực hợp lệ.</i>

3.2 Nhà thầu nêu rõ các tiêu chí về năng lực, các biện pháp tổ chức thi công:

STT	NỘI DUNG
1	Giải pháp kỹ thuật
1.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chủ yếu cho các công tác chính:
a	Công tác chuẩn bị khởi công;
b	Công tác thi công.
1.2	Tổ chức mặt bằng công trường:
a	Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, đường tạm thi công, cầu rửa xe, ...;
b	Bố trí rào chắn, biển báo, cổng ra vào...;

c	Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.
1.3	Hệ thống tổ chức:
a	Sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trường: Sơ đồ tổ chức các bộ phận quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng, hành chính kế toán, an toàn, an ninh công trình, các đội, tổ thi công;
b	Thuyết minh chi tiết sơ đồ tổ chức.
1.4	Đường trung chuyển vật tư:
	- Có văn bản cam kết tự làm đường trung chuyển vật tư vào tới mặt bằng xây dựng;
1.5	Hoàn trả hiện trạng do việc tháo dỡ:
	- Có văn bản cam kết hoàn trả hiện trạng do việc tháo dỡ tường rào, hư hỏng đường do việc vận chuyển vật tư.
2	Biện pháp tổ chức thi công
2.1	Biện pháp thi công ép cọc đường kính 500mm (phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công được duyệt).
3	Tiến độ thi công
3.1	Tổng tiến độ thi công:
a	Thời gian hoàn thành công trình;
b	Sự phối hợp giữa các công tác thi công, các tổ đội thi công.
3.2	Biểu đồ nhân lực.
3.3	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện:
	- Tính hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng mục công trình;
	- Nêu rõ biện pháp và phương án duy trì thi công khi mất điện.
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng
4.1	Sơ đồ quản lý chất lượng.
4.2	Quản lý chất lượng vật tư:
a	Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu thiết bị sẽ đưa vào gói thầu;
b	Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị;
c	Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu;
4.3	Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão;
4.4	Sửa chữa hư hỏng.
5	Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động
5.1	Các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường:
a	Tiếng ồn;
b	Bụi và khói;
c	Rung;
d	Kiểm soát nước thải;
e	Kiểm soát rác thải, vệ sinh.
f	Biện pháp làm sạch xe cơ giới khi ra/ vào công trình (bố trí cầu rửa xe, ...).
5.2	Phòng cháy, chữa cháy:
a	Quy định, quy phạm tiêu chuẩn;
b	Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ;
c	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.
5.3	An toàn lao động:

a	Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;
b	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;
c	An toàn giao thông ra vào công trường;
d	Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị;
e	Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường.

3.3 Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá do Nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

- Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký và đóng dấu đại diện pháp nhân). Trường hợp ủy quyền, Nhà thầu gửi kèm các tài liệu, giấy tờ theo quy định để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền. Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 45 ngày.
- Bảng chào giá chi tiết (đề xuất tài chính): theo bảng khối lượng mời chào giá.
- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu.
- Đề xuất kỹ thuật.
- Danh sách nhân lực chủ chốt, kèm chứng chỉ chuyên ngành.
- Số bộ hồ sơ: 01 bản gốc, 01 bản sao được đóng kín và có dấu niêm phong trong 02 túi hồ sơ.

3.4 Biểu mẫu kèm theo hồ sơ chào giá cạnh tranh (xem phụ lục I đính kèm).

ĐƠN VỊ MỜI THẦU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Phụ lục I: Mẫu thư chào giá cạnh tranh.

[TÊN NHÀ THẦU]

Địa chỉ: [Địa chỉ liên hệ]

Điện thoại: [Số điện thoại]

Email: [Địa chỉ email]

Mã số thuế: [Mã số thuế]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

[Địa phương], ngày ... tháng ... năm 20...

THƯ CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: **[Tên đơn vị mời thầu]**

Căn cứ Thư mời chào giá số .../... ngày .../.../20... của Quý đơn vị về việc mời tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu **[Tên gói thầu]**, chúng tôi – **[Tên nhà thầu]** – trân trọng gửi đến Quý đơn vị Thư chào giá như sau:

- **Tên gói thầu:** [Tên gói thầu cụ thể]
- **Giá chào:** đồng (Bằng chữ:)
(Đã bao gồm toàn bộ chi phí vật tư, nhân công, máy móc, thuế, phí và các chi phí khác liên quan đến thi công gói thầu theo yêu cầu)
- **Thời gian thực hiện hợp đồng** ngày, kể từ ngày ký hợp đồng và bàn giao mặt bằng.
- **Hiệu lực chào giá** ngày kể từ ngày ký thư chào giá.

Chúng tôi cam kết:

1. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật, tiến độ, an toàn, chất lượng và các điều kiện nêu trong hồ sơ mời chào giá;
2. Cung cấp đầy đủ hồ sơ năng lực, giấy tờ pháp lý, và các thông tin liên quan đến năng lực thi công;
3. Nếu được lựa chọn, chúng tôi sẽ triển khai đúng tiến độ và điều kiện cam kết trong hồ sơ chào giá.

Kèm theo Thư chào giá này là:

- Bảng báo giá chi tiết;
- Hồ sơ năng lực công ty;
- Các tài liệu pháp lý (Giấy đăng ký kinh doanh, năng lực tổ chức, năng lực thi công, các hợp đồng tương tự,...).

Rất mong được Quý đơn vị xem xét và lựa chọn.

Trân trọng kính chào!

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

(Ký tên, đóng dấu)

Họ tên:

Chức vụ: